TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Chương, ngày 05 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 19xx. Hộ khẩu thường trú: Xóm NB, xã Ngọc S, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Xóm S, xã Thanh Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế Q, sinh năm 19xy. Địa chỉ: Xóm NB, xã Ngọc S, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Thế Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Thế Q.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thế Hải Đ, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2016 cho anh Nguyễn Thế Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Thị Nhật H, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2018 cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

- Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu, nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu: 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí xin ly hôn sơ thẩm. Chị Phan Thị H được trừ đi: 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho chị Phan Thị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009502, ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Thanh Đ (Nơi ĐKKH);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Chương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Ngọc Anh